|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**Số:  /TTr - UBNDDỰ THẢO | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc***Quảng Bình, ngày tháng năm 2023* |

**TỜ TRÌNH**

**Về Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cước**

**phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá tỉnh Quảng Bình**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu tỉnh Quảng Bình như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT**

**1. Sự cần thiết**

Theo quy định tại Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản, thì tàu cá có chiều dài lớn nhất trên 15m phải lắp thiết bị giám sát hành trình (VMS). Đến nay, việc triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá của tỉnh đã đạt được kết quả đáng khích lệ với số lượng tàu cá đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình là 1.127/1.165 (đạt 96,7%). Còn lại 38 tàu cá chưa lắp đặt thiết bị là do tàu hoạt động không hiệu quả, khó khăn kinh tế, thiếu thuyền viên đi biển....

Quá trình vận hành giám sát tàu cá đã giám sát được hành trình các tàu đã lắp đặt thiết bị VMS, góp phần rất lớn trong công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; quản lý đội tàu cá của các cơ quan quản lý thủy sản các cấp từ Trung ương đến địa phương và đặc biệt là công tác phòng chống khai thác bất hợp pháp IUU nhằm tháo gỡ thẻ vàng của Ủy ban Châu Âu… Tuy nhiên, hiện nay Chi cục Thủy sản Quảng Bình, lực lượng Biên phòng tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan chức năng đang gặp phải vấn đề khó khăn khi một số chủ tàu cá không đóng cước thuê bao giám sát hành trình để duy trì hoạt động của thiết bị VMS dẫn đến không theo dõi được hoạt động tàu cá trên biển, nhất là các chủ tàu gặp khó khăn về kinh phí, hoạt động không hiệu quả hoặc là vào mùa gió đông bắc biển động không đi biển được. Đến nay có hơn 100 tàu cá mất kết nối dài ngày do không đóng cước thuê bao giám sát hành trình cho các đơn vị cung cấp thiết bị hoặc do nằm bờ và dự kiến những tháng cuối năm 2023 (mùa biển động), số lượng chủ tàu cá không đóng cước phí để duy trì thiết bị giám sát hành trình sẽ tăng lên nhiều hơn.

Theo khảo sát từ các đơn vị cung cấp thiết bị VMS cho tàu của tỉnh bao gồm các đơn vị VNPT, VISHIPEL, Bình An, VIETTEL ngoài chi phí mua sắm thiết bị VMS với giá từ 22.500.000 đồng đến 28.000.000 đồng/thiết bị, thì chủ tàu phải chi trả cước thuê bao giám sát hành trình tàu cá dao động từ 3.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng/năm đã phần nào tạo thêm sức áp đối với kinh phí vươn khơi, bám biển của phần lớn ngư dân tỉnh nhà.

Vì vậy, việc xây dựng nghị quyết hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá là cần thiết, thể hiện được sự quan tâm, chia sẻ của Nhà nước trong việc tạo điều kiện phát triển kinh tế cho ngư dân và tăng cường hiệu quả quản lý tàu cá hoạt động trên biển, góp phần tháo gỡ thẻ vàng của Ủy ban Châu Âu (EC).

**2. Cơ sở pháp lý**

- Căn cứ Luật Thủy sản năm 2017;

[- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Luat-ngan-sach-nha-nuoc-nam-2015-281762.aspx)

- Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015;

- Căn cứ Quyết định 339/QĐ-TTg ngày 11/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Căn cứ Quyết định số 1077/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến năm 2025”;

- Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Kế hoạch hành động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban châu Âu lần thứ 4”;

- Căn cứ Thông báo số 42-TB/VPTU ngày 16/7/2021 về kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Đảng ủy xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch, trong đó có giao Sở Nông nghiệp và PTNT nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ cước phí vệ tinh, đảm bảo quyền lợi của ngư dân khi tham gia sản xuất gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ quốc.

**3. Cơ sở thực tiễn**

Trong thời gian gần đây, sản xuất khai thác thủy sản gặp nhiều khó khăn do nguồn lợi thủy sản suy giảm, ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh Covid – 19 nên một số tàu cá làm ăn không hiệu quả, thua lỗ dẫn đến khó khăn trong việc đóng cước thuê bao GSHT. Mặt khác, tháng 10/2017 Ủy ban Châu Âu rút “thẻ vàng” đối với sản phẩm thủy sản khai thác của Việt Nam xuất khẩu vào EU; để sớm khắc phục gỡ “thẻ vàng”, Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt bắt buộc hoàn thành việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá.

Theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Kế hoạch hành động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban châu Âu lần thứ 4” và Công văn số 8947/BNN-TCTS ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tập trung thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU trước mắt, chuẩn bị làm việc với Đoàn thanh tra EC lần 4, trong đó Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có yêu cầu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ:*“Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ chủ tàu cá mua, lắp thiết bị VMS và cước phí thuê bao vệ tinh để duy trì hoạt động thiết bị VMS”*.

Căn cứ Khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên tỉnh Quảng Bình là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

 Do vậy thực tiễn hiện nay đã có nhiều tỉnh, thành phố đã có chính sách hỗ trợ kinh phí mua thiết bị GSHT, hỗ trợ cước thuê bao GSHT lắp trên tàu cá như: Hải Phòng, Nam Định, Thái Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, Đà Nẵng, Phú Yên, Bình Định, Cà Mau, Quảng Trị, Kiên Giang.…

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Tăng cường năng lực quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực khai thác thủy sản trên các vùng biển và phòng chống khai thác bất hợp pháp, giảm thiểu tình trạng tàu cá của tỉnh xâm nhập, khai thác trái phép trên vùng biển nước ngoài; góp phần sự hiện diện của tàu cá trên các vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam nhằm phát triển khai thác hải sản xa bờ của tỉnh bền vững, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác quản lý, đăng ký nhân lực phương tiện, tàu thuyền dân sự tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, các vùng biển nước CHXHCNVN.

**2. Quan điểm**

- Bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp và tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Bảo đảm tính khả thi, tiết kiệm, hiệu quả, kịp thời, dễ tiếp cận, nhằm đáp ứng yêu cầu quy định của Nhà nước và phù hợp với khả năng thực tế của địa phương. Việc xây dựng Nghị quyết không trùng lắp với các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Hồ sơ Dự thảo Nghị quyết đã được đơn vị soạn thảo đánh giá tác động chính sách; đánh giá tác động tủ tục hành chính và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; lấy ý kiến của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đã được Sở Nông nghiệp và PTNT đã tiếp thu giải trình tổng hợp, tiếp thu, giải trình.

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã đã được Sở Tư pháp thẩm định và Sở Nông nghiệp và PTNT đã tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

**IV. BỐ CỤC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Bố cục của văn bản gồm có 05 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ;

Điều 3. Định mức, thời gian hỗ trợ và nguồn kinh phí hỗ trợ;

Điều 4. Điều kiện hỗ trợ;

Điều 5. Hồ sơ, trình tự, thủ tục hỗ trợ;

Điều 6. Tổ chức thực hiện;

**V. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

a) Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

b) Tổ chức, cá nhân có tàu cá đăng ký tại tỉnh Quảng Bình và đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình.

c) Các đơn vị cung cấp dịch vụ giám sát hành trình trên tàu cá của tỉnh Quảng Bình.

c) Cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**2. Nguyên tắc hỗ trợ**

a) Mỗi tàu cá hỗ trợ một lần trong một năm cước phí thuê bao thiết bị giám sát hành trình lắp trên tàu cá. Mỗi tàu cá chỉ được hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ giám sát hành trình cho 01 thiết bị.

b) Đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch, công bằng và đúng quy định. Thực hiện hỗ trợ chặt chẽ, đúng đối tượng, tránh trường hợp lợi dụng chính sách để trục lợi.

**3. Định mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ và nguồn kinh phí hỗ trợ**

a) Mỗi tàu cá được hỗ trợ 70% cước thuê bao dịch vụ giám sát hành trình, nhưng không quá 210.000 đồng/tháng/tàu.

b) Thời gian được hưởng hỗ trợ trong vòng 03 năm, bắt đầu từ ngày 01/01/2024

c) Kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách cấp tỉnh.

**4. Điều kiện hỗ trợ**

a) Chủ tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên được đăng ký tại tỉnh Quảng Bình, có Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, Giấy phép khai thác thủy sản, Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá còn hiệu lực;

b) Tàu cá được hưởng hỗ trợ phải có dữ liệu hành trình tại Hệ thống giám sát tàu cá của Cục Thủy sản.

c) Chủ tàu có hợp đồng, hóa đơn trả phí thuê bao dịch vụ cho thiết bị giám sát hành trình tàu cá theo quy định.

d) Trường hợp không được hỗ trợ:

- Trong năm hỗ trợ Hệ thống giám sát tàu cá có cảnh báo tàu cá vượt ranh giới cho phép khai thác vùng biển Việt Nam, trừ trường hợp cơ quan chức năng và chính quyền địa phương xác minh, làm rõ nguyên nhân vượt ranh giới vì lý do bất khả kháng.

- Chủ tàu cá bị xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến thiết bị giám sát hành trình. Thời gian không hỗ trợ 12 tháng kể từ ngày có quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan chức năng.

**5. Hồ sơ, trình tự, thủ tục hỗ trợ**

a) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

- Đơn đề nghị hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá (Phụ lục 01, ban hành theo Nghị quyết này).

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá; Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu; Giấy phép khai thác thủy sản còn hiệu lực theo quy định.

- Bản sao hợp đồng, hóa đơn trả phí thuê bao dịch vụ cho thiết bị giám sát hành trình tàu cá theo quy định.

b) Trình tự, thủ tục hỗ trợ

- Vào quý 4 hàng năm, chủ tàu cá nộp một bộ hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc gửi qua môi trường mạng đến Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Thủy sản Quảng Bình).

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt số tiền hỗ trợ cho chủ tàu đủ điều kiện hỗ trợ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ hoặc thẩm định không đủ điều kiện hỗ trợ, trong thời hạn 02 ngày làm việc Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo cho chủ tàu.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ trình đề nghị hỗ trợ của Sở Nông nghiệp và PTNT, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho chủ tàu.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính làm thủ tục gửi Kho bạc Nhà nước chuyển tiền vào tài khoản cho chủ tàu cá.

**6. Tổ chức thực hiện**

a) Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

b) Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình về ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

 *(Xin gửi kèm theo Tờ trình này: (1) Dự thảo Nghị Quyết của HĐND tỉnh; (2) Báo cáo đánh giá tác động chính sách; (3) Báo cáo thẩm định Sở Tư pháp; (4) Báo cáo tổng hợp các ý kiến tham gia của các đơn vị, địa phương (5) Phụ lục Báo cáo đánh giá tác động Thủ tục hành chính; (6) Báo cáo công tác quản lý, vận hành Hệ thống giám sát tàu cá, thiết bị giám sát hành trình lắp đặt trên tàu cá Quảng Bình theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP; (7) Báo cáo tổng hợp ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; (8) Bản chụp các ý kiến tham gia của các đơn vị, địa phương)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;- Sở Tư pháp;- Sở Tài chính;- Sở Kế hoạch&Đầu tư;- Sở NN&PTNT;- Lưu: VT, KTN. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH****KT. CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH** |